

Số: **185**/GSQL-GQ4

V/v vương mắc C/O mẫu E

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2024

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 5705

ĐẾN Ngày: 15/02/2024

Chuyển:

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh

Trả lời công văn số 303/HQTPHCM-GSQL ngày 02/2/2024 của Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh về việc mã số HS trên các C/O mẫu E có số tham chiếu E236798618260028; E236798618260026 và E236798618260027 khác với mã số HS theo Thông báo kết quả phân tích phân loại, Cục Giám sát quản lý về Hải quan có ý kiến như sau:

Qua báo cáo và hồ sơ gửi kèm tại công văn dẫn trên của Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh cho thấy:

+ Tiêu chí xuất xứ theo mã số HS (5407.61) khai trên các C/O mẫu E là PE;

+ Tiêu chí xuất xứ theo mã số HS (5801.36 và 5903.90) theo kết quả Thông báo kết quả phân tích phân loại là RVC 40% (do mã số HS này không nằm trong Phụ lục I quy tắc cụ thể mặt hàng ban hành kèm theo Thông tư số 12/2019/TT-BCT nên áp dụng quy định tại điểm 1(a) Điều 7 Thông tư số 12/2019/TT-BCT xác định tiêu chí xuất xứ theo tiêu chí chung là RVC 40%).

Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 16 Thông tư số 33/2023/TT-BTC ngày 31/5/2023 của Bộ Tài chính, trường hợp tiêu chí xuất xứ khai báo trên chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa là hàng hóa được sản xuất toàn bộ từ nguyên vật liệu có xuất xứ (PE hoặc RVC100%), sự khác biệt về mã số hàng hóa không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa (trừ trường hợp tiêu chí xuất xứ áp dụng theo mã số hàng hóa trên tờ khai hải quan phải đạt WO), cơ quan hải quan chấp nhận chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong trường hợp không có nghi ngờ nào khác về tính chính xác của các thông tin khai báo trên chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa.

Cục Giám sát quản lý về Hải quan trả lời để đơn vị biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GQ4 (3b).

K.T CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đào Duy Tâm